

*Gia Lâm, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

Sè: 189/2022/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 149/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1996; HKTT: Thôn A, xã Y, huyện G, thành phố H; hiện trú tại: Tổ X, phường G, quận L, thành phố H.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1993; HKTT: Thôn A, xã Y, huyện G, thành phố H; hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà – tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Duy T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Duy T có 01 con chung tên Nguyễn Tùng D, sinh ngày 16/10/2014. Khi ly hôn, giao cháu Tùng D cho chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tùng D trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh T cho chị T đến khi cháu Tùng D trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Duy T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Duy T không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai AA/2020/0073205 ngày 21/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo Điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã Y, huyện G, Hà Nội  
(ĐKKH số 31/2014, quyền số 01/2014  
ngày 17/4/2014);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hồng Quang**